TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 07/8/2020
V/v Tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG HÒA- TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Trí;

2. Ông Trần Hạnh.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ – Thư ký TAND thị xã Đông Hòa

Đại diện VKSND thị xã Đông Hòa tham gia phiên tòa: Bà Doãn Thị Hoài – Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 8 năm 2020. Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 09/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2020, về tranh chấp "ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 18/2020/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Xuân L, sinh năm 1979; Trú tại: Khu phố B, phường T, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Ông Nguyễn Th, sinh năm 1976; Trú tại: Khu phố B, phường T, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Lê Thị Xuân L trình bày: Bà L và ông Th tự nguyện tìm hiểu và kết hôn vào năm 1999, được UBND xã T, huyện Đ (nay là phường T, thị xã Đ) cấp giấy chứng nhận kết hôn. Sau thời gian chung sống hạnh phúc, thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân hai vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, hay cãi vã, mạnh ai nấy

sống không quan tâm đến nhau. Đến đầu năm 2019 thì mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Nay cảm thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn với ông Th

- Về con chung: Có hai con chung Nguyễn Xuân Hoàng T, sinh năm 2001 và Nguyễn Thị Xuân O, sinh năm 1999. Các con đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Th được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do và không gửi ý kiến bằng văn bản cho Tòa án.

** Đại diện VKSND thị xã Đông Hòa phát biểu ý kiến:*

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, HĐXX, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ và thực hiện đúng theo quy định pháp luật tố tụng.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 227 và khoản 1, 3 Điều 228; Điều 238 BLTTDS; các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà L vì mâu thuẫn đã trầm trọng và kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Về con chung: Các con đã trưởng thành, đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xét. Tài sản chung: Không yêu cầu nên không xét. Bà L phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Các đương sự tranh chấp về ly hôn, là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi cư trú hiện nay tại: Khu phố B, phường T, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa.

[1.2] Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, bị đơn được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do và không gửi ý kiến bằng văn bản cho Tòa án. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 và khoản 1, 3 Điều 228 BLTTDS.

[2] Xét yêu cầu của đương sự:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà L và ông Th tự nguyện tìm hiểu và kết hôn vào năm 1999, được UBND xã T, huyện Đ (nay là phường T, thị xã Đ) cấp giấy chứng nhận kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, thì vợ

chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân hai vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, thường xuyên cãi vã, không ai quan tâm đến ai. Đến năm 2019 thì mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng.

[2.2] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông Th vẫn vắng mặt không lý do và không gửi ý kiến trình bày để Tòa án xem xét, ông Th không có thiện chí hàn gắn tình cảm và xây dựng hạnh phúc gia đình với bà L. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa bà L và ông Th đã đến mức trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của bà L được ly hôn với ông Th.

[2.3] Về con chung: Có hai con chung Nguyễn Xuân Hoàng T, sinh năm 2001 và Nguyễn Thị Xuân O, sinh năm 1999. Các con đã trưởng thành và không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[2.4] Tài sản chung: Không yêu cầu nên không giải quyết.

[3] Về án phí: Bà Lê Thị Xuân L phải chịu 300.000đồng án phí sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Xuân L được ly hôn với ông Nguyễn Th.

2. Về con chung: Có hai con chung Nguyễn Xuân Hoàng T, sinh năm 2001 và Nguyễn Thị Xuân O, sinh năm 1999. Các con đã trưởng thành và không yêu cầu giải quyết nên không xét.

3. Tài sản chung: Không yêu cầu nên không giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn bà Lê Thị Xuân L phải nộp 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003274 ngày 09/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hòa (nay là thị xã Đông Hòa), tỉnh Phú Yên.

Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Chi cục THADS thị xã Đông Hòa;
- VKSND thị xã Đông Hòa;
- UBND phường T;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thành Hưng